

Số: /KH-SNV

An Giang, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động năm 2025
trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NQ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NQ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên lao động (sau gọi tắt là hòa giải viên) đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hòa giải tranh chấp lao động tại các đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh và đảm bảo yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn của hòa giải viên.

- Việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên phải đúng trình tự, thủ tục quy định tại Khoản 2 Điều 73 Nghị định số 129/2025/NQ-CP và tiêu chuẩn hòa giải viên thực hiện theo Điều 92 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP; bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định pháp luật.

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển phải có đủ các tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt.

- Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.

- Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, địa điểm tiếp nhận hồ sơ và lệ phí dự tuyển

a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

- Đơn dự tuyển hòa giải viên lao động.
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền.
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế.
- Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ liên quan.
- Văn bản giới thiệu tham gia làm hòa giải viên lao động của các cơ quan, tổ chức liên quan (nếu có).

Các cá nhân trực tiếp đăng ký hoặc được các cơ quan, đơn vị của nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức khác giới thiệu tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động với Sở Nội vụ hoặc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

b) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ

Người dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Sở Nội vụ (địa chỉ: 249 Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang) hoặc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn.

c) Lệ phí dự tuyển: Không.

3. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: đến hết ngày 30/8/2025.

4. Hình thức, chỉ tiêu tuyển chọn:

- Hình thức tuyển chọn: Xét hồ sơ.
- Chỉ tiêu cần tuyển: 406 chỉ tiêu (đính kèm Phụ lục).

III. CÁC CHẾ ĐỘ VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN CHỌN, BỔ NHIỆM HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

1. Hòa giải viên lao động được hưởng các chế độ

- Mỗi ngày thực tế thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động do cơ quan có thẩm quyền cử được hưởng tiền bồi dưỡng mức 5% tiền lương tối thiểu tháng tính bình quân các vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ (từ ngày 01/7/2024, mức lương tối

thiếu vùng được quy định tại Phụ lục I của Nghị định số 128/2025/NQ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ).

- Được cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi đang công tác tạo điều kiện bố trí thời gian thích hợp để tham gia thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được áp dụng chế độ công tác phí quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trong thời gian thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được tham gia tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức.

- Được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng về thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được hưởng các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự, thủ tục tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động

- Căn cứ Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nội vụ đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Sở và gửi Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang để thông báo công khai việc tuyển chọn hòa giải viên lao động, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu để phối hợp thực hiện.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ thẩm định.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Sở Nội vụ thẩm định các hồ sơ dự tuyển (kể cả các hồ sơ do Sở Nội vụ trực tiếp nhận), lựa chọn và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nội vụ và của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm hòa giải viên lao động. Thời hạn bổ nhiệm hòa giải viên lao động tối đa không quá 05 năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Giao Phòng Lao động – Việc làm có trách nhiệm tham mưu:

- + Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức, thực hiện Kế hoạch này.

- + Tham mưu Sở thông báo công khai việc tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn thông qua cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu để phối hợp thực hiện.

+ Thẩm định các hồ sơ dự tuyển (hồ sơ do Sở Nội vụ trực tiếp nhận và của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tiếp nhận), tuyển chọn và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, bổ nhiệm. Không giới hạn số lượng nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển nhằm đảm bảo tính cạnh tranh trong tuyển chọn theo quy định.

+ Thông báo kết quả trúng tuyển đến thí sinh dự tuyển theo quy định; thực hiện một số nội dung khác có liên quan đến việc tuyển chọn hòa giải viên theo quy định.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Phòng Lao động – Việc làm thực hiện Kế hoạch này.

2. UBND các xã, phường, đặc khu

- Tổ chức thông báo rộng rãi việc tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn.

- Niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở làm việc và tiếp nhận nộp hồ sơ của người dự tuyển; sau 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ thẩm định.

- Công khai, cập nhật, đăng tải danh sách họ tên, địa bàn phân công hoạt động, số điện thoại, địa chỉ liên hệ của hòa giải viên lao động được bổ nhiệm trên phương tiện thông tin đại chúng.

3. Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang

Đề nghị phối hợp với Sở Nội vụ thông báo công khai việc tuyển chọn hòa giải viên lao động theo Kế hoạch này thông qua Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và trên phương tiện thông tin đại chúng.

4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

Hướng dẫn các đối tượng có nhu cầu ứng tuyển hòa giải viên lao động gửi hồ sơ đến Sở Nội vụ hoặc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ qua phòng Lao động – Việc làm thông qua số điện thoại: 0916.523.533 (ông Dương Triệu Tuấn) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc sở;
- Lưu: VT, LĐVL, dttuan.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoàng Minh Thư

PHỤ LỤC
NHU CẦU TUYỂN CHỌN, BỔ NHIỆM HÒA GIẢI VIÊN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2025

STT	Đơn vị	Số lượng chỉ tiêu (người)	Ghi chú
1	Sở Nội vụ, Liên đoàn lao động tỉnh	7	
2	Phường Bình Đức	4	
3	Phường Châu Đốc	4	
4	Phường Chi Lăng	4	
5	Phường Long Phú	4	
6	Phường Long Xuyên	3	
7	Phường Mỹ Thới	4	
8	Phường Tân Châu	4	
9	Phường Thới Sơn	4	
10	Phường Tịnh Biên	4	
11	Phường Vĩnh Tế	3	
12	Xã An Châu	4	
13	Xã An Cư	4	
14	Xã An Phú	3	
15	Xã Ba Chúc	4	
16	Xã Bình Hòa	4	
17	Xã Bình Mỹ	4	
18	Xã Bình Thạnh Đông	4	
19	Xã Càn Đăng	4	
20	Xã Châu Phong	4	
21	Xã Châu Phú	4	
22	Xã Chợ Mới	4	
23	Xã Chợ Vàm	4	
24	Xã Cô Tô	4	

25	Xã Cù Lao Giêng	5	
26	Xã Định Mỹ	4	
27	Xã Hòa Lạc	4	
28	Xã Hội An	4	
29	Xã Khánh Bình	4	
30	Xã Long Điền	4	
31	Xã Long Kiến	4	
32	Xã Mỹ Đức	4	
33	Xã Mỹ Hòa Hưng	5	
34	Xã Nhơn Hội	4	
35	Xã Nhơn Mỹ	4	
36	Xã Núi Cấm	4	
37	Xã Óc Eo	4	
38	Xã Ô Lâm	4	
39	Xã Phú An	4	
40	Xã Phú Hòa	4	
41	Xã Phú Hữu	4	
42	Xã Phú Lâm	4	
43	Xã Phú Tân	4	
44	Xã Tân An	4	
45	Xã Tây Phú	4	
46	Xã Thạnh Mỹ Tây	4	
47	Xã Thoại Sơn	4	
48	Xã Tri Tôn	4	
49	Xã Vĩnh An	4	
50	Xã Vĩnh Gia	4	
51	Xã Vĩnh Hạnh	4	
52	Xã Vĩnh Hậu	4	
53	Xã Vĩnh Thạnh Trung	4	
54	Xã Vĩnh Trạch	5	
55	Xã Vĩnh Xương	4	

56	Đặc khu Phú Quốc	5	
57	Đặc khu Thổ Châu	4	
58	Đặc khu Kiên Hải	4	
59	Phường Rạch Giá	4	
60	Phường Vĩnh Thông	4	
61	Phường Hà Tiên	4	
62	Phường Tô Châu	4	
63	Xã Tiên Hải	4	
64	Xã Giang Thành	3	
65	Xã Vĩnh Điều	3	
66	Xã Kiên Lương	3	
67	Xã Hòa Điền	4	
68	Xã Hòn Nghệ	4	
69	Xã Sơn Hải	4	
70	Xã Hòn Đất	4	
71	Xã Sơn Kiên	3	
72	Xã Mỹ Thuận	4	
73	Xã Bình Giang	3	
74	Xã Bình Sơn	3	
75	Xã Châu Thành	2	
76	Xã Thạnh Lộc	4	
77	Xã Bình An	4	
78	Xã Tân Hiệp	4	
79	Xã Tân Hội	4	
80	Xã Thạnh Đông	4	
81	Xã Giồng Riềng	4	
82	Xã Thạnh Hưng	4	
83	Xã Long Thạnh	3	
84	Xã Hòa Hưng	2	
85	Xã Ngọc Chúc	4	
86	Xã Hòa Thuận	4	

87	Xã Gò Quao	4	
88	Xã Định Hòa	4	
89	Xã Vĩnh Hòa Hưng	4	
90	Xã Vĩnh Tuy	4	
91	Xã An Biên	4	
92	Xã Đông Thái	4	
93	Xã Tây Yên	4	
94	Xã An Minh	4	
95	Xã Đông Hòa	4	
96	Xã Đông Hưng	4	
97	Xã Tân Thạnh	4	
98	Xã Vân Khánh	4	
99	Xã U Minh Thượng	4	
100	Xã Vĩnh Hòa	4	
101	Xã Vĩnh Thuận	4	
102	Xã Vĩnh Bình	4	
103	Xã Vĩnh Phong	5	
Tổng cộng		406	